

Số: 1004/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 5 năm 2022

## QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật  
liên quan lĩnh vực cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 51/TTr-STP ngày 24 tháng 5 năm 2022.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh gồm các ông, bà có tên sau:

1. Ông Lê Tiến Hiếu - Giám đốc Sở Tư pháp - Tổ trưởng;
2. Bà Huỳnh Thị Bé Năm - Phó Giám đốc Sở Nội vụ - Tổ phó;
3. Ông Ngô Quốc Huy - Trưởng phòng Pháp chế, Sở Tư pháp - Tổ phó;
4. Ông Lê Văn Sâm - Trưởng phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh - Tổ viên;
5. Ông Lê Nguyên Tánh - Chánh Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông - Tổ viên;
6. Ông Thạch Lực - Chánh Thanh tra Ban Dân tộc - Tổ viên;
7. Bà Ngô Thị Thanh Duyên - Chánh Văn phòng Sở Công Thương - Tổ viên;

8. Ông Nguyễn Ngọc Lai - Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ - Tổ viên;
9. Ông Đỗ Ngọc Thanh - Phó Chánh Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Tổ viên;
10. Ông Ngô Quang Thanh - Phó Chánh Văn phòng Sở Tài chính - Tổ viên;
11. Ông Nguyễn Văn Dũng - Phó Chánh Văn phòng Ban Quản lý khu kinh tế - Tổ viên;
12. Bà Dương Hồng Nhung - Phó Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo - Tổ viên;
13. Ông Bàn Văn Hà - Phó Chánh Văn phòng Sở Tài nguyên và Môi trường - Tổ viên;
14. Bà Ôn Thuý Hoa - Phó Chánh Văn phòng Sở Ngoại vụ - Tổ viên;
15. Ông Phan Minh Tuấn - Phó Chánh Văn phòng Sở Giao thông vận tải - Tổ viên;
16. Bà Phạm Thị Phong - Phó Chánh Văn phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư - Tổ viên;
17. Ông Nguyễn Cao Lương - Phó Chánh Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Tổ viên;
18. Ông Đào Như Thuận - Phó Chánh Thanh tra Sở Xây dựng - Tổ viên;
19. Bà Phạm Thị Bích Ngọc - Thanh tra viên Sở Y tế - Tổ viên;
20. Bà Trịnh Thị Ngọc Yến - Chuyên viên Sở Nông nghiệp và PTNT - Tổ viên;
21. Bà Phạm Thị Mai Ân - Phó Trưởng phòng Pháp chế, Sở Tư pháp - Tổ viên;
22. Bà Trần Nguyễn Như Quỳnh - Nhân viên Phòng pháp chế, Sở Tư pháp - Tổ viên kiêm Thư ký.

## **Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ rà soát**

1. Tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật có trách nhiệm rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan lĩnh vực cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh để kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên và tình hình thực tế của địa phương.

Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị, thành viên Tổ rà soát có trách nhiệm rà soát, báo cáo các nội dung còn chồng chéo, mâu thuẫn và không thống nhất giữa Luật, Nghị định, Thông tư liên quan đến ngành lĩnh vực mình quản lý với các văn bản pháp luật chuyên ngành khác để tham mưu UBND tỉnh kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp theo quy định.



Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ Tổ rà soát có quyền yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo, cung cấp tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc rà soát.

2. Tổ rà soát làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được cấp kinh phí bảo đảm thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

3. Tổ rà soát được sử dụng con dấu của Sở Tư pháp để thực hiện nhiệm vụ.

4. Thường xuyên hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật.

5. Tổ trưởng có trách nhiệm phân công cho từng thành viên trong tổ thực hiện các nhiệm vụ rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

**Điều 3.** Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- TT.TU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm CNTT (STT&TT);
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT.DN17



**Trần Tuệ Hiền**

